| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM NÔNG**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Quang Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hữu Phúc

Ông Phan Ngọc Thành

***- Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Ngọc Thà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 09/9/1990; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1964 (chết); có vợ Ngô Thị Thảo L, sinh năm 1992 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/6/2022, Công an xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt hành chính hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng (nộp phạt xong ngày 16/6/2022); nhân thân: Ngày 08/12/2014, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 6 tháng 24 ngày tù, về tội "Gây rối trật tự công cộng"; tạm giữ: Không; tạm giam: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 24/LCĐKNCT, ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Công an huyện T, *có mặt*.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Chí K, sinh năm 1987, *có đơn xin vắng mặt*.
2. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975, *có đơn xin vắng mặt.*
3. Thái Văn M, sinh năm 1982, *có đơn xin vắng mặt.*
4. Huỳnh Văn Đ, sinh năm 2002, *vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*
1. Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1988, *vắng mặt.*
2. Nguyễn Hữu N, sinh năm 1981, *vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 15/3/2023, Nguyễn Văn T sau khi làm thuê tại kho của Công ty H1 Cá xong thì điều khiển xe mô tô đi về nhà và ghé nhà Nguyễn Hữu N thuộc ấp T, xã T, huyện T để nhậu cùng Nguyễn Chí K, Nguyễn Văn T2, K1, M1, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Thị Ngịc P1 (vợ của N). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì tất cả đều nghỉ, P1, N vào phòng ngủ, còn K1, M1 đi về. Sau khi, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Chí K rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền, lúc này Huỳnh Văn Đ đến nhà ông N chơi, cùng tham gia đánh bạc. Hình thức chơi đánh bài cách tê 6 lá, mỗi người bỏ ra 10.000 đồng/ván, người thắng bình thường lấy ra 10.000 đồng, người thắng đúp lấy ra 20.000 đồng. Trong lúc đánh bạc, Thái Văn M đến và cùng tham gia đánh bạc.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã T, huyện T bắt quả tang Nguyễn Văn T2, Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Chí K đang đánh bạc được thua bằng tiền với nhau, riêng Nguyễn Văn T, Thái Văn M chạy thoát.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: tiền Việt Nam 1.160.000 đồng; 27 bộ bài tây, loại 52 lá, trong đó 13 bộ đã qua sử dụng, 14 bộ chưa sử dụng; Thu của Nguyễn Văn T2 tiền Việt Nam 140.000 đồng, thừa nhận dùng vào việc đánh bạc;

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T thừa nhận mang theo 200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, đã thua 100.000 đồng, khi Công an bắt quả tang T chạy thoát bỏ lại chiếu bạc 20.000 đồng, còn lại trong người 80.000 đồng. Ngoài ra, đã chứng minh được Nguyễn Văn T có tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 10/6/2022, Công an xã T, huyện T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi "Đánh bạc".

Tại Cơ quan điều tra T, T2, K, Đ, M thừa nhận hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, đã đánh khoảng 07-08 ván, bài do Nguyễn Văn T2 mang theo, việc đánh bạc không ai tổ chức, không thu tiền xâu. Công an xã T bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 40/CT-VKS-TN ngày 20 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội "Đánh bạc" mức án 06 tháng đến 09 tháng tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không. Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Đánh bạc" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản phạm pháp quả tang ngày 15/3/2023 của Công an xã T, huyện T; Bản tự khai ngày 16/3/2023 của bị cáo; L1 khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/6/2022, bị cáo Nguyễn Văn T bị Công an xã T, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài 13 lá được thua bằng tiền (nộp phạt xong ngày 16/6/2022). Tiếp tục vào khoảng 20 giờ ngày 15/3/2023, bị cáo cùng với Nguyễn Văn T2, Nguyễn Chí K, Huỳnh Văn Đ, Thái

Văn M đánh bạc được thua bằng tiền với nhau tại nhà ông Nguyễn Hữu N thuộc ấp T, xã T, huyện T, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã T, huyện T bắt quả tang Nguyễn Văn T2, Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Chí K đang đánh bạc được thua bằng tiền với nhau, riêng bị cáo và Thái Văn M chạy thoát. Thu giữ giữ tại chiếu bạc gồm: tiền Việt Nam 1.160.000 đồng; 27 bộ bài tây, loại 52 lá, trong đó 13 bộ đã qua sử dụng, 14 bộ chưa sử dụng, thu của Nguyễn Văn T2 tiền Việt Nam 140.000 đồng dùng mục đích đánh bạc. Ngoài ra, số tiền 80.000đồng bị cáo dùng mục đích đánh bạc chưa thu giữ.

Tuy số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người những người tham gia chơi dùng mục đích đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bản thân bị cáo đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, đến ngày 15/3/2023 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 và Điều 74 của Luật xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục vi phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Đánh Bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định là bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép nhiều bằng hình thức như: Đánh bài, số đề, đá gà, lắc tài xỉu, … diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vì thích cờ bạc nên đã cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật đã đưa bị cáo đi đến con đường phạm tội nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính nuôi gia đình nuôi 02 con nhỏ, vợ không nghề nghiệp (theo xác nhận ngày 21/6/2023 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T) và có bà nội Nguyễn Thị H đã có thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen ngày 27/7/2001 nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo hiện nay làm thuê thu nhập thấp nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với tiền Việt Nam 1.160.000đồng và 27 bộ bài tây, loại 52 lá (trong đó 13 bộ đã qua sử dụng, 14 bộ chưa sử dụng) thu giữ tại chiếc bạc; số tiền 140.000 đồng của Nguyễn Văn T2 nộp, tất cả dùng vào

mục đích đánh bạc. Xét thấy, tất cả vật chứng trên là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiền nộp ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy bài tây nêu trên là phù hợp theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận mang theo 200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, đã thua 100.000 đồng, khi Công an bắt quả tang bị cáo chạy thoát bỏ lại chiếu bạc 20.000 đồng, còn lại trong người 80.000 đồng chưa thu giữ. Xét thấy, buộc bị cáo T nộp lại số tiền 80.000đồng dùng mục đích đánh bạc và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T2, Nguyễn Chí K, Huỳnh Văn Đ, Thái Văn M tham gia đánh bạc (cách tê 6 lá) ngày 15/3/2023 cùng với bị cáo T. Trong quá trình điều tra, chứng minh những người nêu trên tham gia đánh bạc 01 lần và chưa có tiền án, tiền sự, số tiền thu giữ tại chiếu bạc dùng mục đích đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự về tội "Đánh bạc" và Công an xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định của pháp luật xong nên không xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Hữu N, Nguyễn Thị Ngọc P (vợ N), sau khi uống rượu say nên đi ngủ, không biết việc Nguyễn Văn T2, Nguyễn Chí K, Huỳnh Văn Đ, Thái Văn M và bị cáo T đánh bạc tại nhà Nước nên không xem xét trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

**2.** Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 27 (hai mươi bảy) bộ bài tây, loại 52 lá, trong đó 13 bộ đã qua sử dụng, 14 bộ chưa sử dụng.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam là 1.300.000đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng).

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

**3.** Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại số tiền dùng đánh bạc là 80.000đ (T3 mươi nghìn đồng) tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

**4.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tam Nông;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hứa Quang Thông**